

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HSPT

Ngày: 17-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Xuyên.

- Các thẩm phán:

1. Bà: Phạm Thị Thu Hằng.

2. Ông: Nguyễn Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngôn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/HSPT ngày 13 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Lò Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2017/HSST ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo:

Lò Văn K (Tên gọi khác: Không). Sinh năm: 1982, tại: huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; con ông Lò Văn Đ và bà Cà Thị H; có vợ Lò Thị K và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002 con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Ngày 12/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 42 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 20/01/2015, chấp hành xong hình phạt; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2016. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 25/12/2016, tổ công tác Công an huyện T đang làm nhiệm vụ đến khu vực nhà Lò Thị D, trú tại bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên bắt

quả tang Lò Văn K trú tại bản H, xã Q, huyện T. Thu giữ được 01 gói hêrôin trong túi quần bên trái của K đang mặc, tổ công tác tiến hành khám xét thu giữ được tại nền đất trong chuồng gà ở dưới gầm sàn một gói nilon màu xanh bên trong đựng 17 gói (14 gói nilon màu hồng, 03 gói nilon màu trắng).

Tại cơ quan điều tra Lò Văn K khai: Khoảng 08 giờ ngày 25/12/2016 Lò Văn K đi bộ ra đường Quốc lộ 6 thuê xe ôm của một người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ chở K đến bản M, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên để tìm mua hêrôin. Khi đến đầu bản, K trả tiền cho người lái xe ôm 50.000 đồng và bảo đứng đợi, còn K đi bộ vào trong bản M. K gặp một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ đang đứng ở ven đường. K hỏi “ở đây chị có biết chỗ nào có hêrôin bán không?”, phụ nữ đó trả lời “chú ngại à, chú có bao nhiêu thì đưa tiền đây chị đi mua cho”. K đồng ý, K nói “Chị lấy cho em 1.000.000 đồng”. K đưa cho người phụ nữ đó 1.000.000 đồng. Người phụ nữ nhận tiền và đi vào bản M, khoảng 15 phút thì người phụ nữ quay lại, đưa cho K 01 gói hêrôin. Sau khi mua được hêrôin, người lái xe ôm tiếp tục chở K về nhà. K trả tiếp cho người lái xe ôm 50.000 đồng. K đi lên nhà K ăn cơm. Khoảng 12 giờ cùng ngày, K mang gói hêrôin đi ra nhà em gái là Lò Thị D cùng bản. K được gia đình em gái nhờ trông nhà hộ vì đi làm ăn xa. K bỏ gói hêrôin ra và dùng dao lam cắt gói hêrôin thành 18 gói nhỏ, trong đó K dùng túi nilon màu hồng gói thành 15 gói nhỏ và dùng túi nilon màu trắng gói thành 03 gói nhỏ. Sau khi đóng gói xong, K cất giấu 01 gói hêrôin gói màu hồng cho vào túi quần bên trái đang mặc, còn 17 gói nhỏ hêrôin thì K gói vào túi nilon màu xanh. Mục đích chia hêrôin thành những gói nhỏ là để bán lẻ kiếm lời.

Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 26/12/2016, 18 gói chất bột màu trắng nghi hêrôin thu được của Lò Văn K được xác định trọng lượng là 3,49 gam.

Bản kết luận giám định số:142/GĐ-PC54, ngày 10/01/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng đưc gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Hêrôin.

Bản cáo trạng số: 29/QĐ-VKS-HS ngày 12/4/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Lò Văn K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo qui định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2017/HSST ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên quyết định:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”
2. Hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn K 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 16/5/2017, Lò Văn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo và xin tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của kiểm sát viên thể hiện như sau: Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Lò Văn K 05 (năm) tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận nội dung kháng cáo của Lò Văn K, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hồi 12 giờ ngày 25/12/2016, tại nhà của Lò Thị D ở bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, Lò Văn K đã tàng trữ trái phép 18 (mười tám) gói hêrôin, tổng trọng lượng 3,49 gam nhằm mục đích bán lẻ để kiếm lời. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, tòa cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đúng pháp luật và đã căn cứ tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 05 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm các tình tiết mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Lò Văn K, nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét

Án phí phúc thẩm: Do nội dung kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lò Văn K. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HSST, ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn K 05 (năm) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2016.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín, mặt trước gói niêm phong ghi vật chứng còn lại vụ án Lò Văn K - sinh năm 1982. Trú tại bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Trọng lượng mẫu số 01 là: 1,7 gam chất bột màu trắng nghi hêrôin, mẫu số 02 là: 1,7 gam chất bột màu trắng nghi hêrôin.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động OPPO số IMEI1: 860885030616513; IMEI2: 860885030616505; 12 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đồng gồm 05 thẻ VIETTEL và 07 thẻ VINAPHONE và số tiền 1.120.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo phiếu nhập kho vật chứng số PNKVC 37 ngày 31/3/2017 của Chi cục thi hành dân sự huyện T.

Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Lò Văn K miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị cáo Lò Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 17/7/2017.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện T;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS T;
- Bị cáo;
- Phòng HC - STP;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lò Thị Xuyên

